

Bản án số: 88/2022/HSPT  
Ngày 13 tháng 12 năm 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Quang Khang**

*Các Thẩm phán:*

Bà **Huỳnh Thị Kiều Anh**

Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

*- Thư ký phiên tòa :* Ông **Lâm Trần Thanh**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Nguyệt Hân**, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số : 94/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Trần Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số : 65/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

*- Bị cáo có kháng cáo:*

*Họ và tên:* **TRẦN VĂN T**, sinh ngày 09/9/1995, tại tỉnh Bạc Liêu;

Nơi cư trú: ấp 7, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: ấp 10A, xã Tân Phong, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Hòa, sinh năm 1963 và bà Huỳnh Kim Dẻo, sinh năm 1971; bị cáo có vợ tên Trương Huỳnh Như (đã ly hôn) và 01 người con, sinh năm 2020 Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

*- Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn T:* Ông **Phạm Đăng Khoa** là luật sư Văn phòng luật sư Đăng Khoa thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

*- Bị hại không kháng cáo:* Bà **Tô Hồng N**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: ấp Kinh Lớn, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không kháng cáo, Tòa án không triệu tập:*

1. Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1983; Trú tại: ấp Kinh Lớn, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

2. Bà **Lê Kim C**, sinh năm 1966; Trú tại: ấp 8, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

3. Ông **Huỳnh Văn Th**, sinh năm 1936; Trú tại: ấp 10, xã Tân Phong, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

4. Ông **Huỳnh Chí Ng**, sinh năm 1985; Trú tại: ấp 10, xã Tân Phong, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 13 tháng 12 năm 2021, Trần Văn T cùng Huỳnh Chí Ngoan đến phần đất của ông Huỳnh Văn Thấy (ông ngoại của Thoại) đang tranh chấp với bà Lê Kim C thuộc ấp Kinh Lớn, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu để cưa 03 cây dừa trên bờ ruộng. Trong lúc đang cưa cây thì Lê Kim C đến can ngăn, dùng cây đánh vào tay của T và N nên T bỏ cưa máy xuống đất, dùng tay xô đẩy, dùng chân đạp bà Chiếc té ngã.

Thấy vậy, Tô Hồng N và Trần Thị T ở gần đó chạy đến can ngăn, dùng cây đánh trúng vào tay Trần Văn T nên Thoại lấy từ trong túi quần một thanh kim loại (gậy ba khúc) đánh bà Thiếu 01 cái trúng vào tay phải và đánh Tô Hồng N 01 cái, N đưa tay trái lên đỡ dẫn đến bị thương tích ở tay trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 19/TgT ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận Tô Hồng N bị thương tích như sau: Gãy kín 1/3 giữa xương trụ trái, can liền tốt, trục thẳng, chức năng cầm tay không bị ảnh hưởng. Tỷ lệ 08%. Ngày 26/4/2022, Tô Hồng N có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Văn T.

Đối với Lê Kim C và Trần Thị T không bị thương tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T, phạm tội “Cố ý gây thương tích”
2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn T** 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách Nệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 19/9/2022 bị cáo Trần Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Bị cáo Trần Văn T đã có hành vi dùng gậy ba khúc là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho bị hại Tô Hồng N với tỷ lệ 08%. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu đã xử phạt bị cáo Trần Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo có Nền tình tiết giảm nhẹ

trách Nệm hình sự nên cấp sơ thẩm áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 03 tháng tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Giai đoạn phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Văn T.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Trước khi đánh bị hại Tô Hồng N bị cáo liên tiếp bị bà Chiếc, chị N và chị Thiều đánh nên bị cáo mới đánh bị hại N. Bị cáo đánh Tô Hồng N là để tự vệ, không có mục đích gây thương tích cho N. Bị cáo phạm tội trong trường hợp tinh thần bị kích động mạnh, người bị hại có lỗi; bị cáo có Nền tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự, có nơi cư trú ổn định. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T, cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn T khai nhận: Thương tích với tỷ lệ 08% của bị hại Tô Hồng N là do bị cáo dùng gậy ba khúc đánh gây nên vào ngày 13/12/2021. Lời khai bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp lời khai bị cáo trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm; phù hợp với lời khai của bị hại nên có căn cứ chấp nhận.

[2] Bị cáo Trần Văn T đã dùng hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho bị hại Tô Hồng N với tỷ lệ 08%. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu đã xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Văn T: Bị cáo bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Nhưng do bị cáo có Nền tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự nên cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 tháng tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định. Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không thể tiếp tục căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng để cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

[4] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T; Không chấp nhận ý kiến bào chữa của Luật sư; Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu; Giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các phân Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T, phạm tội “Cố ý gây thương tích”

3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 (ba) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND TX. Giá Rai (01 bản);
- TAND TX. Giá Rai (04 bản);
- CQĐT TX. Giá Rai (01 bản);
- Chi cục THADS TX. Giá Rai (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quang Khang**